

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS-PT

Ngày: 17-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Vân

Các Thẩm phán: 1/ Ông Trần Tuấn Quốc

2/ Bà Trương Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Anh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lê Hồng Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 38/2023/TLPT-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo Dương Văn M do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2023/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện VT, thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có kháng cáo:

Dương Văn M, sinh ngày 01/01/1982 tại: Bà Rịa - Vũng Tàu. Nơi cư trú: ấp Bến Lội, xã C, huyện X, tỉnh BT. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn M1, sinh năm 1962 (sống) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1962 (chết); Chưa có vợ và con; tiền án: Có 03. Ngày 05/12/2016 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” chấp hành xong ngày 23/12/2016. Ngày 25/9/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 20/6/2018. Ngày 04/3/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/5/2022, chưa xóa án tích; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2022.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Cần Thơ và có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án, còn có bị hại và những người tham gia tố tụng khác do không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 27/9/2022 Dương Văn M đi trên xe khách Tuấn Nga loại xe giường nằm biển số 50F – 029.13 từ thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang đến bến xe Miền Tây, thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến địa bàn huyện VT, thành phố Cần Thơ vào khoảng 01 giờ 40 phút ngày 28/9/2022 M từ ghế số A10 của mình lên lút bỏ đến ghế số A7 của bà Trần Thị Hải L lấy trộm một túi xách, đem về ghế số A10 để trộm lấy tài sản cất giấu gồm số tiền 11.300.000 đồng, 01 sợi dây chuyền bằng bạch kim và mặt dây chuyền có đính kim cương. Sau khi lấy được tài sản M lên lút đem túi xách để lại ghế số A7 nhưng trong lúc kéo rèm cửa thì bà L tỉnh giấc, kiểm tra phát hiện bên trong túi xách bị mất tài sản nên đã đi ra phía trước báo cho tài xế Trần Kim P và phụ xe Nguyễn Thanh Đ đã dừng xe lại để kiểm tra. Do biết được hành vi phạm tội của mình sẽ bị phát hiện nên từ ghế số A10 M đã ném số tiền 11.300.000 đồng lên hành lang lối đi gần ghế số A7, trên đường bà L cùng tài xế và phụ xe xuống gặp M thì phụ xe ông Đ gặp tiền rơi khắp lối đi hành lang nên nhặt lại cho bà L thì được bà L báo là vẫn còn mất một sợi dây chuyền nên cả ba người tiếp tục xuống ghế số A10 gặp M yêu cầu trả lại sợi dây chuyền nhưng sau nhiều lần thuyết phục M vẫn không trả, lúc này phụ xe ông Đ nói trên xe có gắn camera quan sát thì M mới cầm sợi dây chuyền trên tay ném xuống lối đi để trả lại cho bà L. Sau đó, anh P, anh Đ, bà L đưa M đến Công an huyện VT để điều tra làm rõ và giao nộp các tang vật có liên quan.

Quá trình điều tra M không thành khẩn khai báo, không thừa nhận hành vi phạm tội (bút lục 77 đến 89) nhưng M xác định người đàn ông mà camera quan sát trên xe ghi lại mặc áo thun trắng tay ngắn, quần Jean màu xanh đã bỏ và đi lại nhiều lần trên hành lang xe khách là M nhưng M khẳng định không có lấy trộm tài sản của bà L mà chỉ là nhặt dùm và khi đem về ghế số A10 của mình kiểm tra bên trong thấy có tiền và điện thoại nên đem lại trả cho bà L.

Bị hại bà Trần Thị Hải L trình bày: Bà là hành khách đi trên xe giường nằm Tuấn Nga, biển số 50F – 029.13 từ thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang đến bến xe miền Tây, thành phố Hồ Chí Minh. Khi đang nằm ngủ thì bà nghe tiếng kéo rèm cửa tại ghế giường nằm số A7 của mình nên tỉnh giấc thì thấy bị cáo mặc áo thun màu trắng nên bà hỏi “Làm gì vậy?” lúc này bị cáo trả lời “Em kéo rèm lại dùm chị” do nghi ngờ bị cáo lấy trộm nên bà kiểm tra lại túi xách thì phát hiện mất tài sản là tiền và sợi dây chuyền nên đã lên báo tài xế và phụ xe dừng xe lại để đi kiểm tra. Sau đó, cả 03 người xuống gặp M nhưng trên đường đi thì phụ xe ông Đ do đi trước nên đã thấy tiền rơi khắp hành lang lối đi gần ghế A7 đã nhặt giúp bà và thấy vẫn còn thiếu sợi dây chuyền nên cả 03 người đều đến ghế A10 thuyết phục nhiều lần nhưng M không trả, đến khi phụ xe nói trên xe có gắn camera thì M mới cầm sợi dây chuyền trên tay ném trả về phía bà và bị cáo còn xin lỗi bà hãy tha cho đừng báo Công an. Hiện bà đã nhận lại tài

sản và không có yêu cầu gì khác nhưng yêu cầu xử lý truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định pháp luật.

Người làm chứng:

Ông Trần Kim P trình bày: Ông là tài xế xe khách, trước khi xe xuất bến ông đã được nhà xe yêu cầu bật đèn trong xe, mở camera quan sát vì hiện nay trên xe có đối tượng trộm cắp tài sản của hành khách. Vì vậy, trên xe luôn có mở đèn nên nhìn thấy rất rõ vụ việc, khi ông điều khiển xe đến kênh H, thuộc huyện VT, thành phố Cần Thơ thì nhìn gương chiếu hậu đã thấy M di chuyển bò từ ghế số A10 đến ghế số A7 lén lút chui vào được khoảng 05 phút sau thì bà L đi lên báo bị trộm mất tài sản. Do nghi ngờ M từ trước nên ông đã dừng xe lại cùng với phụ xe ông Đ và bà L xuống gặp M, trên đường đi nhìn thấy có nhiều tờ tiền rơi ở lối đi hành lang gần ghế số A7 nên phụ xe đã nhặt giúp bà L nhưng bà L báo là còn mất sợi dây chuyền nên cả 03 người đều đến ghế A10 thuyết phục nhiều lần nhưng M không trả và nói trên xe có gắn camera thì M mới cầm sợi dây chuyền trên tay ném trả lại cho bà L.

Ông Nguyễn Thanh Đ và chị Đào Lại Khánh L1 trình bày: Khẳng định chính mắt họ nhìn thấy M cầm sợi dây chuyền trên tay ném từ vị trí ghế số A10 ra ngoài hành lang lối đi trả lại cho bà L. Không thấy sợi dây chuyền rơi từ rèm cửa như M nói.

Tại kết luận định giá tài sản số: 18/KL-HĐĐGTS, ngày 04/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện VT kết luận: Sợi dây chuyền bằng kim loại: 01 dây vàng trắng giá 56.485.000 đồng (trong đó: dây bằng vàng trắng giá 14.490.000 đồng, Mặt hột xoàn 29.996.000 đồng, viên kim cương 5,5 ly 11.999.000 đồng); 01 túi xách da màu đen, hiệu Charles & Keith giá 1.450.000 đồng, 01 điện thoại di động màu đen, hiệu Iphone 11 Promax giá 9.800.000 đồng. Tổng cộng tài sản định giá trong vụ án là 67.785.000 đồng.

Về vật chứng thu giữ: Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại 01 dây chuyền vàng trắng. Mặt hột xoàn và đính kim cương. 01 túi xách da màu đen. 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax. Tiền Việt Nam 11.300.000đ cho chủ sở hữu; Nhập kho vật chứng 01 áo thun ngắn tay kiểu nam màu trắng, 01 áo thun ngắn tay kiểu nam màu hồng, 01 quần Jean dài màu xanh, 01 bóp da kiểu nam màu đen có khóa kéo, 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen sim thuê bao số 0924.712458, 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy J7 Prime màu đen sim thuê bao số 0906236170, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax sim thuê bao số 0899 752888, 01 cái đồng hồ bằng kim loại màu trắng mặt trước đồng hồ màu xanh và số tiền 358.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2023/HS-ST ngày 28/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện VT, thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn M phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng: điểm c, điểm g khoản 2 Điều 173 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn M 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01/3/2023, bị cáo Dương Văn M có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt. Ngày 17/4/2023, bị cáo có Đơn kêu oan với nội dung cho rằng Tòa án nhân dân huyện VT xét xử bị cáo không đúng người, đúng tội; yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo thừa nhận hành vi lén lút lấy túi xách của người bị hại nhưng vẫn cho rằng việc lấy túi xách không phải để trộm tài sản mà chỉ để kiểm tra túi người bị hại xem có bị mất tài sản hay không. Trong lời nói sau cùng, bị cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm không xử oan cho bị cáo nhưng quyết định hình phạt quá nặng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về chăm sóc cha của bị cáo đã cao tuổi.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm: Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c, điểm g khoản 2 Điều 173 là có căn cứ, bị cáo đã từng bị phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không sửa đổi bản thân tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội có thời hạn để cải tạo, giáo dục là cần thiết. Mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp chứng cứ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/3/2023, bị cáo Dương Văn M có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt. Ngày 17/4/2023, bị cáo có Đơn kêu oan với nội dung cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo không đúng người, đúng tội; xét thấy:

[1.1] Căn cứ vào lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra thể hiện: Bị cáo, người bị hại và những người làm chứng đều không quen biết nhau; cùng đi trên xe khách Tuấn Nga loại xe giường nằm biển số 50F – 029.13 chuyển từ Hà Tiên đến thành phố Hồ Chí Minh, xe xuất bến lúc 11 giờ ngày 27/9/2022. bị cáo mua vé ghế A10, người bị hại mua vé ghế A7. Lời khai của bị cáo (BL 58, 88) phù hợp với chứng cứ trích xuất từ Camera thể hiện khoảng 01 giờ 40 phút ngày 28/9/2022 bị cáo bò từ ghế A10 đến ghế A7 vén màn lấy túi xách của người bị hại trong khi người bị hại đang ngủ rồi mang về ghế A10 của bị cáo rồi mới mở túi xách, bị cáo còn khai nhận thấy trong túi xách có tiền và điện thoại. Bị cáo và người bị hại không quen biết nhau nên việc bị cáo cho rằng lấy túi xách của người bị hại chỉ để kiểm tra túi người bị hại xem có mất tiền

không rồi mang trả lại là không chấp nhận được. Tài sản người bị hại để trong túi xách gồm 11.300.000 đồng và 01 sợi dây chuyền có mặt. Khi bị phát hiện bị cáo vẫn còn giữ sợi dây chuyền trong tay sau đó ném ra sàn xe. Qua định giá đã xác định được 01 sợi dây chuyền bằng vàng trắng giá 14.490.000 đồng, Mặt hột xoàn 29.996.000 đồng, viên kim cương 5,5 ly 11.999.000 đồng. Tổng số tài sản bị cáo đã lén lút lấy của người bị hại là 67.785.000 đồng. Bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích. Trong đó, có 02 tiền án cũng về tội *Trộm cắp tài sản* nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội *Trộm cắp tài sản* với tình tiết định khung theo quy định tại điểm c, điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, không làm oan cho bị cáo.

[1.2] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo vừa chấp hành xong Bản án của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng với hình phạt 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản vào ngày 20/5/2022, lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân, nhưng với bản tính tham lam, thích hưởng thụ, lười lao động bị cáo đã tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội với thời gian tương đối dài mới đủ để bị cáo sửa đổi bản thân, sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật. Mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên tương đối nhẹ, chưa tương xứng với nhân thân, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo đã thực hiện và thái độ khai báo không thành khẩn của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, mặc dù bị cáo có thừa nhận hành vi lấy trộm tài sản và xác định cấp sơ thẩm xét xử không oan cho bị cáo nhưng thái độ quanh co của bị cáo cho thấy bị cáo chưa ăn năn hối cải; vì do không có kháng cáo, kháng nghị đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo nên thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[2] Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[3] Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Văn M; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 04/2023/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện VT, thành phố Cần Thơ.

[2] Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: điểm c, điểm g khoản 2 Điều 173 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn M 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2022.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

[4] Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện KSND CC tại Tp. HCM;
- Viện KSND Tp. Cần Thơ;
- Trại Tạm giam Công an Tp. Cần Thơ;
- Cơ quan tiến hành tố tụng H.VT;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Thị Bích Vân

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Tuấn Quốc

Trương Thị Liên

Huỳnh Thị Bích Vân